TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2018/HNGĐ - ST
Ngày: 06/9/2018
V/v Tranh chấp Hôn nhân & Gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Từ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Huy Lợi và ông Ngô Xuân Thanh

Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Thúy Ngọc - Thẩm tra viên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Ngày 06 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 74/2018/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2018 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987; nơi ĐKHKTT: Xóm 14, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; hiện cư trú tại: Khối 9, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Bị đơn: Anh Hà Mạnh H1, sinh năm 1986, nơi ĐKHKTT: Xóm 14, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; hiện đang làm việc tại Hàn Quốc. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 30/5/2018, bản tự khai và tại phiên tòa chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh Hà Mạnh H1 tìm hiểu và kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An vào ngày 29/12/2010. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được hơn một năm thì ly thân, chị H về gia đình bên ngoại sinh sống từ tháng 02/2012 cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến vợ chồng ly thân là do tính tình không hợp, vợ chồng không có tiếng nói chung, không có con nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi cọ nhau. Tháng 9/2017, anh H1 đi làm việc tại Hàn Quốc. Kể từ khi anh H1 đi Hàn Quốc làm việc đến nay, chị và anh H1 không liên lạc với nhau. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị làm đơn yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh Hà Mạnh H1. Về con chung: Không có. Về tài sản

và nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Hà Mạnh H1 vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nhưng có văn bản trình bày ý kiến, quan điểm về việc ly hôn như sau: Anh thừa nhận về thời gian, điều kiện, địa điểm đăng ký kết hôn, mâu thuẫn và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng đúng như chị Nguyễn Thị H đã trình bày. Hiện nay, vợ chồng không còn tình cảm, không thể tiếp tục chung sống với nhau nên chị Nguyễn Thị H làm đơn xin ly hôn thì anh cũng đồng ý ly hôn. Về con chung: Không có. Về tài sản và nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì điều kiện hiện nay anh H1 đang cư trú và làm việc tại Hàn Quốc, đi lại khó khăn, không thể trực tiếp về Việt Nam để giải quyết việc ly hôn với chị H được nên đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh. Mọi giấy tờ, văn bản tố tụng của Tòa án anh H1 đề nghị gửi qua mẹ anh là bà Nguyễn Thị Th nhận và thông tin cho anh.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Hà Mạnh H1 hiện đang cư trú và làm việc tại Hàn Quốc, Tòa án đã gửi thông báo thụ lý vụ án cho anh H1 thông qua gia đình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng do không có điều kiện về nước nên anh H1 đã gửi văn bản trình bày ý kiến về việc giải quyết ly hôn giữa anh với chị Nguyễn Thị H và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Mặt khác, mẹ đẻ của anh H1 là bà Nguyễn Thị Th có văn bản xác nhận những lời trình bày của anh H1 trong bản tự khai là hoàn toàn đúng sự thật. Vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 2 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228, điểm a khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Hà Mạnh H1.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Hà Mạnh H1 kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được hơn một năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, vợ chồng không có tiếng nói chung nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi cọ. Tháng 2/2012, chị H bỏ về bên ngoại sinh sống, hai người sống ly thân từ đó cho đến nay. Tháng 9/2017 anh H1 đi sang Hàn Quốc sinh sống và làm việc, vợ chồng không còn liên lạc với nhau. Quá trình giải quyết vụ án chị H và anh H1 đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh H1 không về Việt Nam nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải được. Tại phiên tòa anh H1 vắng mặt, chị H vẫn giữ nguyên ý kiến xin được ly hôn. Xét thấy, cuộc hôn nhân giữa chị Huệ và anh Hùng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không

thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Hà Mạnh H1.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản, nợ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Hà Mạnh H1 thống nhất không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 207, khoản 1 Điều 228, Điều 147 và điểm a khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Hà Mạnh H1.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản, nợ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Hà Mạnh H1 không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. Án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000722 ngày 31/5/2018 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

Chị Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Hà Mạnh H1 có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 1 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Nghệ An;*
- *Cục THADS tỉnh Nghệ An;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã N, huyện N;*
- *Lưu hồ sơ+ VP.*

Nguyễn Thị Thu Từ